



ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 1 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 8

Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian phát đề

Phát hành ngày 12/10/2026

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: T8.GK1.010

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Khi chia hai đơn thức khác 0, hệ số của thương bằng

- A. hai hệ số cộng nhau. B. hệ số số bị chia chia hệ số số chia.
C. luôn bằng 1. D. hai hệ số nhân nhau.

Câu 2. Hình thoi có $AC = 174$ cm, $BD = 232$ cm. M, N, P, Q lần lượt là trung điểm AB, BC, CD, DA . Tính chu vi hình chữ nhật trong.

- A. 406 cm B. 203 cm C. 812 cm D. 580 cm

Câu 3. Trong hình chữ nhật, hai đường chéo

- A. luôn vuông góc. B. không cắt nhau.
C. luôn là phân giác mọi góc. D. bằng nhau và cắt nhau tại trung điểm mỗi đường.

Câu 4. Cho $P(x) = (28x + 14)^3$. Đặt $U = P(x) + P(-x)$, $V = P(x) - P(-x)$. Tìm hệ số của x trong V .

- A. 43904 B. 32928 C. 16464 D. 65856

Câu 5. Mảnh đất hình thang cân có hai đáy 15 m và 25 m, chiều cao 10 m. Kéo dài đáy lớn thêm 4 m, giữ nguyên đáy nhỏ và chiều cao. Tính phần diện tích tăng thêm.

- A. 220 m^2 B. 2 m^2 C. 20 m^2 D. 40 m^2

Câu 6. Phân tích đa thức thành nhân tử là viết đa thức thành

- A. một tổng của các đơn thức. B. một tích của các đa thức.
C. một giá trị số duy nhất. D. một thương có mẫu chứa biến.

Câu 7. Mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài $(8x + 5)$ m, chiều rộng $(8x + 3)$ m; $x > 0$. Khai triển diện tích thành $Ax^2 + Bx + C$. Tìm hệ số C .

- A. 8 B. 79 C. 25 D. 15

Câu 8. Hình chữ nhật $ABCD$ với $AB = 21$ cm, $BC = 28$ cm. Hai đường chéo cắt nhau tại O . Tính AO .

- A. 35 cm B. 8, 8 cm C. 17, 5 cm D. 10, 5 cm

Câu 9. Độ dài đường trung bình của tam giác bằng

- A. một nửa độ dài cạnh thứ ba. B. độ dài cạnh thứ ba.
C. chu vi tam giác. D. gấp đôi cạnh thứ ba.

Câu 10. Tứ giác lồi $ABCD$ có $\hat{A} = 81^\circ$, $\hat{B} = 87^\circ$, và $\hat{D} - \hat{C} = 92^\circ$. Tính $\hat{C}$ theo độ.

- A. 140° B. 192° C. 50° D. 142°